

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45 /2024/QĐST-HNGĐ

Tân s, ngày 25 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2024/TLST-HNGĐ ngày 12/09/2024 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trần Thị M - sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm Đường 1, xã Mỹ Th, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Lã Thành Công, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

+ Bị đơn: Anh Hà Văn Đ - sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm Đường 1, xã Mỹ Th, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Bùi Đức Dũng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/09/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 09 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị M và anh Hà Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị M và anh Hà Văn Đ xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Hương Th, sinh ngày 24/09/2008 và cháu Hà Thảo M, sinh ngày 13/01/2013. Sau khi ly hôn chị M và anh Đ thống nhất thoả thuận,

Giao cháu cháu Hà Hương Th, sinh ngày 24/09/2008 và cháu Hà Thảo M, sinh ngày 13/01/2013 cho chị Trần Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu khôn lớn thành niên. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M đối với hai cháu vì chị M tự nguyện không yêu cầu. Anh Đ được quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ vay và cho vay; Công sức:** Chị Trần Thị M và anh Hà Văn Đ xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Miễn toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm cho Chị Trần Thị M và anh Hà Văn Đ.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKS huyện, tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Mỹ Th
- Các đương sự;
- Lu HS + VP.

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang